

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO				ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ B21KKT										ĐỢT HỌC		5	
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN				TÊN HỌC PHẦN: TIẾP THỊ CĂN BẢN										TÍN CHỈ		3	
Mã học phần : MKT251				LẦN THI												1	
Ngày thi: 12/01/2017																	
ST T	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
					10		10		25					55	100		
1	2127252592	Nguyễn Minh	Đào	B21KKT	10		8.5		8				3.7	5.9	Năm phẩy Chín		
2	2126252536	Nguyễn Thanh	Định	B21KKT	10		8.9		8				5.3	6.8	Sáu phẩy Tám		
3	2126252594	Nguyễn Thị Thu	Hằng	B21KKT	10		8		8				3.9	5.9	Năm phẩy Chín		
4	2127252595	Vô Hoàng	Lâm	B21KKT	10		8.9		8				5.8	7.1	Bảy phẩy Một		
5	2127252596	Ngô Văn	Long	B21KKT	10		7.3		8				6.4	7.3	Bảy phẩy Ba		
6	2126252538	Lê Hà Yến	Nhi	B21KKT	10		8.9		8				5.6	7.0	Bảy		
7	2126252597	Lê Thị	Nhung	B21KKT	10		7.5		8.5				6	7.2	Bảy phẩy Hai		
8	2126252598	Nguyễn Thị Phương	Oanh	B21KKT	0		0		0				HP	0.0	Không	HP	
9	2127252599	Lê Văn	Pháp	B21KKT	10		8.9		8.5				4.1	6.3	Sáu phẩy Ba		
10	2026258555	Lưu Thị Ngọc	Quỳnh	B21KKT	0		0		0				HP	0.0	Không	HP	
11	2126252602	Đinh Tôn Thiên	Vinh	B21KKT	10		8.5		8				3.5	5.8	Năm phẩy Tám		
12	1927252908	Nguyễn Việt	Vũ	B21KKT	0		0		0				HP	0.0	Không	HP	
13	2126262533	Nguyễn Thị Bảo	Yến	B21KKT	10		8.9		8				6.1	7.2	Bảy phẩy Hai		
14	2021278582	Đỗ Minh	Hiếu	B20QTH	10		6.5		7.5				4	5.7	Năm phẩy Bảy	3456	

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	11	79%	
2	Số sinh viên nợ	3	21%	
TỔNG CỘNG :		14	100%	

LẬP BẢNG

Nguyễn Thị Kim Phụng

Nguyễn Thị Quỳnh Trang

ThS. Hồ Hà Đông

ThS. Nguyễn Ân

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 02 năm 2017

KIỂM TRA TT ĐÀO TẠO TRỰC TUYẾN & B2

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH

1/1